

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH SƠN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:09/2021/QĐST – HNGĐ

Thanh Sơn, ngày 16 tháng 9 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI**

Căn cứ hồ sơ hòa giải số: 10/2021/ HS – HG ngày 16 tháng 8 năm 2021
về việc : Ly hôn; nuôi con chung khi ly hôn giữa:

Người khởi kiện: Chị **Đặng Thị S** - SN 1983

Địa chỉ: Khu 4, xã Giáp Lai, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Người bị kiện: Anh **Nguyễn Văn Th** - SN 1985

Địa chỉ: Khu 4, xã Giáp Lai, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34 – Luật Hòa giải, Đối thoại tại Tòa án
Căn cứ vào biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 9 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 9 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và các bên đều có yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Đặng Thị S** và anh **Nguyễn Văn Th**.

Về con chung: Vợ chồng chị **Đặng Thị S** và anh **Nguyễn Văn Th** có 03 con chung thỏa thuận như sau:

Cháu **Nguyễn Thị Phương L**, sinh ngày 25/01/2009; cháu **Nguyễn Thị Vân A**, sinh ngày 20/7/2011; cháu **Nguyễn Minh Đ**, sinh ngày 10/9/2016 khi ly hôn chị **Sinh** và anh **Th** thỏa thuận nuôi con như sau:

Giao cho chị **Đặng Thị S** được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu **Nguyễn Thị Phương L**, sinh ngày 25/01/2009; cháu **Nguyễn Thị Vân A**, sinh ngày 20/7/2011; cháu **Nguyễn Minh Đ**, sinh ngày 10/9/2016 đến khi đến khi thành niên. Anh **Th** không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Do chị **S** không yêu cầu. Nhưng hai bên đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà

không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị Đặng Thị S và anh Nguyễn Văn Th không đề nghị Tòa án giải quyết

Về Nợ chung: Chị Đặng Thị S và anh Nguyễn Văn Th không đề nghị Tòa án giải quyết.

2. Về chi phí hòa giải: Chị Đặng Thị S và anh Nguyễn Văn Th không phải chịu chi phí hòa giải.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.*

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện, tỉnh.
- T.H.A. Dân sự huyện
- UBND xã Giáp Lai
- Nguyên đơn, bị đơn.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

BÙI KHOA HƯƠNG